

Bản án số: 105/2023/HS-PT
Ngày 26 - 9- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Huân.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Trọng và bà Lê Thị Bích Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Kim Tuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2023/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn B và Dương Tôn T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 118/2023/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn C, sinh ngày 13/9/1987 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện B, tỉnh V; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ú; vợ: Nguyễn Thị Đ, có 02 con; tiền án: Bản án số 92/2019/HSPT ngày 26/11/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn C 01 năm tù về tội Đánh bạc. Ngày 13/11/2020 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 13/3/2023, chấp hành xong toàn bộ hình phạt bổ sung và án phí (Chưa được xóa); tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 75/2014/HSST ngày 14/11/2014, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn C 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Nguyễn Văn B, sinh ngày 20/5/1988 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị T; vợ: Nguyễn Thị L, có 04 con; tiền án: Tại Bản án số 81/2019/HSPT ngày 12/11/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn B 01 năm 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 08 tháng về tội Đánh bạc. Ngày 12/7/2022, chấp hành xong thời gian thử thách. Ngày 16/3/2020, chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí (Chưa được xóa); Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/3/2023 đến ngày 19/3/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Dương Tôn T, sinh ngày 15/10/1990 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Ái V, xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Tôn Th và bà Nguyễn Thị V; vợ: Nguyễn Thị H, có 03 con; tiền án: Tại Bản án số 81/2019/HSPT ngày 12/11/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Dương Tôn T 01 năm 6 tháng tù về tội Đánh bạc. Ngày 12/01/2021, Toàn được tha tù trước thời hạn có điều kiện, thời gian thử thách là 03 tháng 26 ngày. Ngày 23/5/2021, Toàn chấp hành xong thời gian thử thách của người tha tù trước thời hạn có điều kiện. Ngày 11/3/2020, chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí (Chưa được xóa); Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/12/2012, Dương Tôn T bị Công an huyện Bình Xuyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trực tiếp xâm hại sức khỏe người khác. Ngày 17/4/2019 Toàn đã nộp phạt (Đã được xóa). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/3/2023 đến ngày 19/3/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Th, Phan Văn Ch và Phan Tiến S không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h30 phút, ngày 10/3/2023, Nguyễn Văn C, Phan Văn Ch, Nguyễn Văn T, Dương Tôn T, Phạm Văn Ph, Phan Tiến S cùng nhau ngồi chơi tại quán Tam giác tròn thuộc thôn L, xã S, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại đây C rủ mọi người vào nhà Đỗ Văn Th đánh bạc thì tất cả đều đồng ý. Sau đó cả nhóm người lần lượt đi vào nhà Th. Khi C đi đến cầu chui S thì gặp Nguyễn Văn B, C vẫy tay với B thì B đi theo C vào nhà Th. Khi C, B đến nhà Th thì gặp P và T cũng đến nhà T. T mở cổng nhà ông Th sau đó P, B, C, T vào nhà ngồi uống nước cùng ông T. Tại đây nhóm hỏi Th cho đánh bạc tại nhà thì Th đồng ý. T lấy trên kệ tivi nhà Th 01 bộ bài tu lơ khơ có sẵn sau đó T rủ C và B chơi trước nhưng C nói “ba người thì không chơi” nên T sử dụng điện thoại di động gọi điện thoại hỏi S và Ch đã đi đến nhà Th để đánh bạc chưa thì S trả lời “Đang đi” rồi T tắt máy. Khoảng 10 phút sau thì T, Ch, S đến nhà Th. Sau đó C, T, B, T, S, Ch cùng ngồi xuống chiếu có sẵn tại nền phòng khách, Ph ngồi xem các đối tượng đánh bạc, không tham gia đánh bạc. Các đối tượng thống nhất đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi 3 cây, cách thức chơi như trong bản án sơ thẩm đã thể hiện.

C, T, To, B, Ch, S đánh bạc được khoảng 10 phút thì thống nhất mỗi người bỏ ra 100.000 đồng, tổng là 600.000đ đưa cho Th (gọi là trả tiền chiếu), Th cầm tiền rồi cùng Ph ngồi xem đánh bạc. C, To, B, T, S và Ch đánh bạc đến khoảng 16h30 cùng thì bị Công an huyện Bình Xuyên phát hiện bắt quả tang, C cầm theo 400.000 đồng; T cầm theo 800.000 đồng trên chiếu bạc bỏ chạy trốn thoát còn T, B, S, Ch và Th bị bắt giữ cùng tang vật chứng gồm: Thu trên chiếu bạc số tiền 10.400.000 đồng, 36 quân bài tu lơ khơ, 01 chiếu nhưa. Thu giữ của Nguyễn Văn B 01 xe mô tô BKS: 88F8-0020 cùng 01 đăng kí xe mang tên Nguyễn Văn Ng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S; của Phan Tiến S 01 điện

thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max; của Phan Văn Ch 01 xe mô tô BKS: 88G1-078.77, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max; của Dương Tôn T 01 xe mô tô BKS: 88K7-6516 cùng 01 đăng kí xe mang tên Dương Tôn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11; của Nguyễn Văn C 01 xe mô tô BKS: 33M9-1677 cùng 01 đăng kí xe mang tên Nguyễn Văn B, của Nguyễn Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9; của Nguyễn Văn To 01 xe mô tô BKS: 88L1-576.92.

Ngày 20/3/2023, To đến CQĐT Công an huyện Bình Xuyên đầu thú và giao nộp số tiền 800.000 đồng. Ngày 06/4/2023, C đến CQĐT Công an huyện Bình Xuyên để làm việc và giao nộp 400.000 đồng.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Nguyễn Văn C có 2.000.000 đồng; Nguyễn Văn To có 3.400.000 đồng; Phan Văn Ch có 2.100.000 đồng; Nguyễn Văn B có 1.900.000 đồng; Phan Tiến S có 1.200.000 đồng, Dương Tôn T có 1.000.000 đồng. Các đối tượng đều khai nhận sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Đỗ Văn Th khai, ngày 10/3/2023 chuẩn bị công cụ - chiếu và bài tú lơ khơ để cho các đối tượng đánh bạc sau đó được Ch đưa cho số tiền 600.000đ - tiền chiếu. Như vậy, tổng số tiền C, To, B, T, S, Ch sử dụng đánh bạc là 11.600.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Một số vật chứng trong vụ án cấp sơ thẩm đã giải quyết theo quy định của pháp luật, các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Đối với anh Phạm Văn Ph đến nhà Thiệu chơi nhưng không tham gia vào việc đánh bạc mà chỉ ngồi xem các đối tượng đánh bạc. Do vậy CQĐT không xử lý là phù hợp.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 118/2023/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Dương Tôn T, Nguyễn Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn C 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Tôn T 01 năm 08 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/3/2023 đến ngày 19/3/2023.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn B 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/3/2023 đến ngày 19/3/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Đỗ Văn Th, Phan Văn Ch, Phan Tiến S, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023, ngày 24 tháng 7 năm 2023 và ngày 28 tháng 7 năm 2023, các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn B và Dương Tôn T có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2023/HSST ngày 17 tháng 7 năm 2023 của TAND huyện Bình Xuyên với nội dung: Bị cáo C xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo B và To xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo. Bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; bị cáo To và B đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo đã phát biểu và có quan điểm:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 118/2023/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ Luật tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Dương Tôn T và Nguyễn Văn B sửa bản án sơ thẩm số 118/2023/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc về hình phạt đối với bị cáo Dương Tôn T và Nguyễn Văn B; xử phạt bị cáo Dương Tôn T 01 năm 04 tháng tù đến 01 năm 05 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/3/2023 đến ngày 19/3/2023; xử phạt Nguyễn Văn B 01 năm 02 tháng tù đến 01 năm 03 tháng tù về tội đánh bạc. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/3/2023 đến ngày 19/3/2023.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn B và Dương Tôn T làm trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại

gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn B và Dương Tôn T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 10/3/2023, Đỗ Văn Th, ở thôn Ng, xã S, huyện B sử dụng nhà ở của mình, đồng ý cho Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn B, Dương Tôn T, Nguyễn Văn To, Phan Văn Ch, Phan Tiến S đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đánh “3 cây” và được các đối tượng trả cho 600.000 đồng tiền chiếu. C, B, T, T, Ch, S đánh bạc liên tục đến khoảng 16h30 cùng ngày thì bị Công an huyện B phát hiện bắt quả tang: Tang vật chứng thu giữ gồm: Số tiền thu trên chiếu bạc là 10.400.000 đồng, 36 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếu nhựa, 05 điện thoại các loại; 05 xe mô tô. Khi bắt quả tang, C bỏ chạy trốn có cầm theo 400.000 đồng, T bỏ chạy trốn có cầm theo 800.000 đồng. Đến ngày 20/3/2023, T đến cơ quan công an đầu thú và đã giao nộp 800.000 đồng. Ngày 06/4/2023 C đến cơ quan công an làm việc và đã giao nộp 400.000 đồng. Như vậy tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 11.600.000 đồng.

Với hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn B, Dương Tôn T đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn B và Dương Tôn T:

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn C, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong vụ án này, bị cáo C có vai trò là người phạm tội tích cực với tổng số tiền đánh bạc là 11.600.000 đồng; số tiền sử dụng đánh bạc của bị cáo là 2.000.000 đồng (nhiều thứ 3 trong vụ án), bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc nhưng chưa được xóa án tích, 01 nhân thân xấu về tội Trộm cắp tài sản. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội xử phạt bị cáo C 01 (Một) năm, 09 (Chín) tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo không phải là người khởi xướng, rủ rê và bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận bị cáo là lao động chính, trụ cột trong gia đình và gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm một phần hình phạt theo quy định của pháp luật.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn B và Dương Tôn T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo T là đồng phạm tham gia đánh bạc, số tiền sử dụng đánh bạc của bị cáo là 1.000.000 đồng, bị cáo 01 tiền án về tội đánh bạc nhưng chưa được xóa án tích; 01 nhân thân xấu bị xử phạt hành chính về hành vi trực tiếp xâm hại sức khỏe người khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội xử phạt bị cáo Toàn 01 (Một) năm, 08 (Tám) tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị xét

xử phúc thẩm bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện vợ bị cáo đang mang thai tháng thứ 3, bị cáo là lao động chính, trụ cột trong gia đình và gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ không công việc ổn định, đang nuôi 03 con nhỏ được địa phương xác nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sửa chữa sai lầm, sớm có cơ hội trở về đoàn tụ với gia đình.

Đối với, bị cáo B có vai trò là đồng phạm tham gia đánh bạc, số tiền sử dụng đánh bạc của bị cáo là 1.900.000 đồng, bị cáo 01 tiền án về tội đánh bạc nhưng chưa được xóa án tích. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội xử phạt bị cáo B 01 (Một) năm, 06 (Sáu) tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp tài liệu thể hiện bị cáo hiện nay đang mắc bệnh hiểm nghèo (suy thận giai đoạn cuối mức độ nặng hơn tại cấp sơ thẩm) mỗi tuần phải đi chạy thận nhân tạo 3 lần, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có giấy chứng nhận hộ cận nghèo, vợ không công việc ổn định, đang nuôi 04 con nhỏ được địa phương xác nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo, sửa chữa sai lầm, sớm có cơ hội trở về đoàn tụ với gia đình, tiếp tục điều trị bệnh.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Dương Tôn T và Nguyễn Văn B, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong vụ án này, các bị cáo đều có tiền án về tội đánh bạc nhưng chưa được xóa án tích nên không đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo hình phạt tù là đúng quy định của pháp luật, phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa phúc thẩm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Dương Tôn T và Nguyễn Văn B.

[5] Về án phí và các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Cường được chấp nhận, kháng cáo của bị cáo Toàn và Bắc được chấp nhận một phần nên các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm; các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị được giải quyết theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ Luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C, Dương Tôn T và Nguyễn Văn B sửa bản án sơ thẩm số 118/2023/HS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C, Dương Tôn T và Nguyễn Văn B;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C, Dương Tôn T và Nguyễn Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Dương Tôn T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/3/2023 đến ngày 19/3/2023;

Xử phạt Nguyễn Văn B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/3/2023 đến ngày 19/3/2023.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn B, Dương Tôn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện B;
- Phòng HS - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện B;
- TAND huyện B;
- THADS huyện B;
- UBND xã S, huyện B;
- UBND thị trấn Đ, huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đinh Ngọc Huân